TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2024/QĐST-DS	K, ngày 29 tháng 03 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2024. Các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023, về việc:*"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành, văn bản thống nhất nội dung hòa giải của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty Tài chính E** (EVNFinance); địa chỉ trụ sở: Tầng 14, 15 và 16 tháp B, toà nhà E, số 1x phố C , phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Mai Danh H - Chức vụ: Tổng Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Tuấn H - Chức vụ: Giám đốc Xử lý nợ - Công ty Tài chính E; (Theo giấy ủy quyền số 76/UQ-TCĐL ngày 21/07/2023 của Tổng Giám đốc); Đại diện theo ủy quyền lại là ông Trần Tuấn Dũng và bà Lê Xuân H – Chức vụ: Cán bộ Công ty Tài chính E. (Theo giấy ủy quyền số 33/UQ-TCĐL ngày 26/7/2023).
- Bị đơn: - Bà **Bàng Thị Ngọc D**, sinh năm 1980;
  - Ông **Ngô Thành S**, sinh năm 1981 (Chồng của bà D)

Cùng có địa chỉ tại: Số 286 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện K, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 35/2017/HĐTD-TD/TCĐL ký ngày

29/12/2017 và Khế ước nhận nợ kiêm ủy nhiệm chi số 35-01/2017/CN-KU/TCDL ngày 29/12/2017 được giao kết giữa Công ty Tài chính E với bà Bàng Thị Ngọc D và ông Ngô Thành S là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo yêu cầu về chủ thể tham gia giao kết, có nội dung và hình thức phù hợp quy định pháp luật có giá trị áp dụng đối với các bên tham gia giao kết.

2.2. Cách tính lãi trong hạn và lãi quá hạn được quy định trong Hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 35/2017/HĐTD-TD/TCĐL ký ngày 29/12/2017 và Khế ước nhận nợ kiêm ủy nhiệm chi số 35-01/2017/CN-KU/TCDL ngày 29/12/2017 so với các Quyết định điều chỉnh lãi suất của Công ty Tài chính E là đúng theo thỏa thuận mà các bên đã ký kết trong hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật, có giá trị áp dụng bắt buộc đối với các bên tham gia giao kết.

2.3. Các bên xác nhận tạm tính đến hết ngày 21/03/2024, bà Bàng Thị Ngọc D và ông Ngô Thành S còn nợ Công ty Tài chính E tổng số tiền là 71.648.767 đồng, trong đó: Nợ gốc: 39.700.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 2.972.910 đồng; Lãi quá hạn: 28.975.857 đồng.

2.4. Xác nhận bà Bàng Thị Ngọc D và ông Ngô Thành S có trách nhiệm thanh toán ngay cho Công ty Tài chính E tổng số tiền còn nợ tính đến hết ngày 21/03/2024 là 71.648.767 đồng, trong đó: Nợ gốc: 39.700.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 2.972.910 đồng; Lãi quá hạn: 28.975.857 đồng.

Kể từ ngày 22/03/2024 cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ, bà Bàng Thị Ngọc D và ông Ngô Thành S còn phải chịu các khoản lãi, phat, phí phát sinh theo mức lãi suất phạt, phí mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng tiêu dùng số 35/2017/HĐTD-TD/TCĐL ký ngày 29/12/2017 và Khế ước nhận nợ kiêm ủy nhiệm chi số 35-01/2017/CN-KU/TCDL ngày 29/12/2017. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ nói trên, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty Tài chính E cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Công ty tài chính E cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất Công ty Tài chính E cho vay.

2.5. Ngay sau khi Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự của Toà án có hiệu lực pháp luật nếu bà Bàng Thị Ngọc D và ông Ngô Thành S không thực hiện đúng và đầy đủ toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Tài chính E có quyền yêu

cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành các thủ tục theo quy định pháp luật buộc bà Bàng Thị Ngọc D và ông Ngô Thành S thực hiện thanh toán toàn bộ nghĩa vụ bao gồm: gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi tiếp tục phát sinh như đã nêu tại mục 2.4.

2.6. Hai bên thống nhất thỏa thuận không yêu cầu xem xét đối với toàn bộ các khoản nợ gốc và nợ lãi đã thanh toán xong trước ngày 21/3/2024.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Bàng Thị Ngọc D và ông Ngô Thành S phải chịu 1.791.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Công ty Tài chính E số tiền 2.106.000 đồng mà Công ty Tài chính E đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền ký hiệu: BLTU/23; số 0003853 ngày 12/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- Chi Cục Thi hành án DS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án; Vp.

Thẩm phán

Đoàn Thành Nam